

CĂN CỨ XÁC ĐỊNH NGƯỜI KHỎI KIỆN TRONG TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH VIỆT NAM

NGUYỄN HOÀNG YẾN

Khoa Luật Hành chính – Nhà nước, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh

Faculty of Administrative Law – State, Ho Chi Minh City University of Law

Email: nhyen@hcmulaw.edu.vn

Tóm tắt

Căn cứ xác định người khởi kiện là cơ sở để Tòa án xác định chủ thể là người khởi kiện và là tiền đề để cơ quan, tổ chức, cá nhân có thể tham gia tố tụng nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm từ hoạt động hành chính nhà nước. Bài viết làm rõ một số vấn đề lý luận về căn cứ xác định người khởi kiện, phân tích quy định và những hạn chế, bất cập trong quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019 và năm 2025) về căn cứ xác định người khởi kiện, từ đó, đề xuất những kiến nghị hoàn thiện quy định về căn cứ xác định người khởi kiện trong tố tụng hành chính Việt Nam.

Từ khóa: căn cứ xác định, người khởi kiện, quyền khởi kiện vụ án hành chính, tố tụng hành chính

Abstract

The grounds for determining serve as the basis for the Court to establish the plaintiff's qualification and provide the essential premise for agencies, organizations, and individuals to participate in judicial proceedings, with the objective of protecting legally recognized rights and interests that have been infringed upon by state administrative actions. This article clarifies theoretical issues concerning the grounds for determining plaintiffs, analyzes the provisions and limitations, and inadequacies in the regulations of the 2015 Law on Administrative Proceedings (as amended in 2019 and 2025) regarding the grounds for determining plaintiffs, thereby proposing recommendations to improve provisions on the grounds for determining plaintiffs in Vietnamese administrative proceedings.

Keywords: grounds for determination, plaintiff, right to initiate administrative lawsuit, administrative proceedings

DOI: <https://doi.org/10.70236/tckhplvn.283>

Ngày nhận bài: 15/12/2024

Ngày duyệt đăng: 16/5/2025

Tư cách tham gia tố tụng phản ánh địa vị pháp lý của các chủ thể trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án hành chính (VAHC). Các chủ thể trong tố tụng hành chính (TTHC) có những quyền và nghĩa vụ khác nhau tương ứng với tư cách tố tụng của mình. Mặc dù Luật TTHC năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019 và năm 2025) (sau đây gọi tắt là Luật TTHC năm 2015) đã có những bước tiến đáng ghi nhận trong quy định về căn cứ xác định người khởi kiện, song vẫn còn một số điểm hạn chế, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền tham gia tố tụng của người khởi kiện và chất lượng xét xử các VAHC tại Việt Nam. Bài viết đưa ra các căn cứ xác định người khởi kiện, phân tích thực trạng quy định pháp luật và đề xuất những kiến nghị hoàn thiện pháp luật về căn cứ xác định người khởi kiện trong TTHC Việt Nam.

1. Khái quát về căn cứ xác định người khởi kiện trong tố tụng hành chính

Để có thể yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trước hoạt động hành chính nhà nước, chủ thể phải được pháp luật trao quyền khởi kiện VAHC. Người không có quyền khởi kiện sẽ không được xác định là người

khởi kiện.¹ Vì thế, người khởi kiện là chủ thể có quyền khởi kiện VAHC theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, chỉ khi quyền khởi kiện VAHC được thực hiện trên thực tế, chủ thể có quyền khởi kiện VAHC mới có thể trở thành người khởi kiện.² Do đó, người khởi kiện trong TTHC được xác định dựa trên hai căn cứ là: quyền khởi kiện VAHC và hành vi khởi kiện VAHC.

1.1. Quyền khởi kiện vụ án hành chính

Phạm vi chủ thể có quyền khởi kiện VAHC được pháp luật các quốc gia quy định khác nhau tùy thuộc vào điều kiện chính trị – xã hội, quan điểm về chức năng của TTHC. Trong đó, “không có lợi ích, không có kiện tụng” (*no interest, no lawsuit*) là nguyên tắc chung được áp dụng cho tất cả các hoạt động tư pháp.³ Vì thế, người có quyền khởi kiện VAHC trước hết phải là người có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm từ hoạt động hành chính nhà nước.⁴ Ngoài ra, TTHC còn thực hiện chức năng bảo vệ lợi ích công cộng, kiểm soát quyền hành pháp,⁵ do đó, ở một số quốc gia, nhà nước còn trao quyền cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện VAHC để bảo vệ lợi ích công hoặc nhằm bảo đảm tính hợp pháp của hoạt động hành chính nhà nước. Các chủ thể này cũng được xác định là người khởi kiện trong TTHC.

Thứ nhất, người khởi kiện là người có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm. Điều kiện tiên quyết để chủ thể được xác định là người khởi kiện trong TTHC là phải có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm từ hoạt động hành chính bị khởi kiện. Đó là thuật ngữ “*l’interet a agir*” hoặc “*l’interet dominant qualite a agir*” – lợi ích, động cơ để hành động trong tiếng Pháp, hay “*standing*” trong tiếng Anh, hoặc “*locus standi*” của tiếng Latin. Tất cả nhằm ám chỉ một căn cứ mà theo đó người khởi kiện cho rằng quyền lợi của mình bị tổn thương và vì vậy phải cựa nhờ đến công lý.⁶ Tuy nhiên, các căn cứ cụ thể để xác định người có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm ở các quốc gia là khác nhau.

- 1 Nguyễn Thị Thủy, “Quyền khởi kiện và vấn đề xác định người khởi kiện trong vụ án hành chính”, *Tạp chí Luật học*, số 04, 2005, tr. 48.
- 2 Nguyễn Thị Hà, *Xét xử sơ thẩm vụ án hành chính ở Việt Nam*, Luận án Tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2017, tr. 141.
- 3 Kuk Cho, *Litigation in Korea*, Edward Elgar, UK, 2010, tr. 191; Nguyễn Hoàng Anh, “Về “Quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm” trong việc xác định tư cách người khởi kiện hành chính: Quan niệm trên thế giới và ở Việt Nam”, *Tạp chí Nhà nước và Pháp luật*, số 08, 2013, tr. 10.
- 4 Franz Reimer, “Pháp điển hóa, kiểm soát, Châu Âu hóa: Hiện trạng của Luật Hành chính Đức”, *Tạp chí Luật học*, Đặc san Tìm hiểu hệ thống pháp luật Cộng Hòa Liên bang Đức, số 09, 2011, tr. 6; Wang Hong, “Administrative litigation plaintiff qualification in Germany: Enlightenment to Chinese Law”, *Cross-Cultural Communication*, Vol. 16(01), 2020, tr. 105.
- 5 David Stott, Alexandra Felix, *Principles of administrative law*, Cavendish Publishing Limited, London, 1997, tr. 04; Susan Rose-Ackerman, Peter L. Lindseth, *Comparative administrative law*, Edward Elgar, UK, 2010, tr. 01; Jiang Bixin, “Improvement of the administrative litigation system from macroscopic perspective”, *Frontiers of Law in China*, Vol. 9(1), 2014, tr. 15.
- 6 Nguyễn Hoàng Anh, *lđđ*, tr. 10.

Ở Hà Lan, quyền khởi kiện chỉ giới hạn bởi các bên có lợi ích (*interest party*). Đó là một người phải chứng minh lợi ích của chính mình, mang tính cá nhân và mối liên hệ nhân quả giữa quyết định và lợi ích bị vi phạm phải đủ trực tiếp.⁷ Ở Hoa Kỳ, theo quy định của Đạo luật Thủ tục hành chính Liên bang, người có quyền khởi kiện đối với quyết định hành chính (QĐHC) của cơ quan nhà nước là người bị xâm hại (*aggrieved*) hoặc bị ảnh hưởng bất lợi (*adversely affected*) bởi QĐHC và có quyền khởi kiện theo luật của tiểu bang ngoài Đạo luật này.⁸ Các yêu cầu cụ thể về quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm được thể hiện qua các án lệ. Trong đó, để có thể thiết lập quyền khởi kiện, người khởi kiện phải có “tổn thất trong thực tế” (*injury in fact*) gây ra bởi QĐHC bị khởi kiện và có quyền, lợi ích thuộc các quyền, lợi ích được bảo vệ hoặc được quy định bởi Hiến pháp, pháp luật.⁹

Trong khi đó, ở Pháp, người khởi kiện phải chứng minh có lợi ích khởi kiện (*un intérêt pour agir*)¹⁰ và lợi ích này được giải thích một cách khá rộng rãi. Đó có thể là lợi ích trực tiếp hoặc gián tiếp, tài chính hoặc mặt khác, và có thể đề cập ở quá khứ hoặc tương lai.¹¹

Ở Anh, người khởi kiện phải chứng minh rằng mình có “lợi ích đáng kể” (*sufficient interest*) trong vấn đề liên quan đến đơn khởi kiện.¹² Lợi ích này được xác định phụ thuộc vào bản chất của QĐHC bị khởi kiện.¹³ Thông thường, một cá nhân là đối tượng bị áp dụng trực tiếp QĐHC sẽ có quyền khởi kiện và là người khởi kiện.¹⁴ Ngoài ra, vi phạm càng nghiêm trọng, thì càng có nhiều khả năng lợi ích đó sẽ được xác định là đáng kể.¹⁵ Ở Đức, người có quyền khởi kiện và được xác định là người khởi kiện phải là người có quyền hợp pháp bị hành vi trái pháp luật vi phạm.¹⁶ Ở Trung Quốc, tiêu chí xác định người có “quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm” được pháp luật TTHC quy định rất cụ thể. Đó là chủ thể bị áp dụng bởi các hoạt động hành chính hoặc bất kỳ công dân, pháp nhân hoặc một tổ chức khác có lợi ích trong hoạt động hành chính.¹⁷ Lợi

7 Dacian C. Dragos, Bogdana Neamtu, *Alternative dispute resolution in European administrative law*, Springer, New York, 2014, tr. 114.

8 Mục 505 Đạo luật Thủ tục hành chính Liên bang năm 2010.

9 Caleb Nelson, “Standing and remedial rights in administrative law”, *Virginia Law Review*, Vol. 105(4), 2019, tr. 708.

10 Martine Lombard, Gilles Dumont, *Pháp luật hành chính của Cộng hòa Pháp*, Nxb. Tư pháp, 2007, tr. 612.

11 Alexander Blankenagel, “French and German administrative law with some English comparisons”, *International and Comparative Law Quarterly*, Vol. 14(4), 1965, tr. 1112-1113.

12 Mục 31 (3) Đạo luật Tòa án tối cao năm 1981 của Anh.

13 John Alder, *Constitutional and administrative law*, Palgrave, 2015, tr. 432.

14 David Stott, Alexandra Felix, *tlld*, 1997, tr. 347.

15 Peter Cane, *Administrative law*, Oxford University Press, 2011, tr. 284.

16 Alexander Blankenagel, “The concept of subjective rights as the focal point of German Administrative Law”, *Tel Aviv University Studies in Law*, Vol. 11, 1992, tr. 85.

17 Điều 25 Luật Kiến tụng hành chính của Trung Quốc.

ích khởi kiện được liệt kê cụ thể tại Điều 12 Giải thích ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao về Luật Kiến tụng hành chính của Trung Quốc với phạm vi khá rộng.¹⁸

Thứ hai, người khởi kiện là người có quyền khởi kiện VAHC nhằm bảo vệ lợi ích công cộng, bảo đảm tính hợp pháp của hoạt động hành chính nhà nước. Ở một số quốc gia, Nhà nước trao quyền cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện để bảo vệ lợi ích công cộng khi có hoạt động quản lý nhà nước trái pháp luật xâm phạm. Đó là những công dân hoặc tổ chức nhận thấy có trách nhiệm với lợi ích chung nên việc trao quyền khởi kiện và xác định tư cách người khởi kiện cho họ còn được gọi là “vị tha” (*altruistic*).¹⁹ Trong các trường hợp này, chủ thể tuy không có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm trực tiếp vẫn được xác định là người khởi kiện trong TTHC.²⁰ Bên cạnh quyền khởi kiện nhằm bảo vệ lợi ích của mình hoặc lợi ích chung, một số quốc gia như Hàn Quốc, Nhật Bản quy định tổ chức, cá nhân có quyền khởi kiện VAHC nhằm bảo đảm tính hợp pháp của hoạt động hành chính nhà nước. Đó là một nhóm các vụ kiện người khởi kiện không có lợi ích riêng của mình, không có quan hệ pháp lý trực tiếp đến sự việc bị kiện mà nhằm mục đích trước hết để thực hiện chính xác các quyết định lập pháp, tìm cách sửa chữa các hành vi bất hợp pháp của Nhà nước hoặc các cơ quan nhà nước.²¹

1.2. Hành vi khởi kiện vụ án hành chính

Tư cách người khởi kiện chỉ được xác lập khi có hành vi khởi kiện VAHC đến Tòa án có thẩm quyền. Do đó, bên cạnh quyền khởi kiện VAHC, hành vi khởi kiện cũng là căn cứ để xác định người khởi kiện trong TTHC. Người khởi kiện là chủ thể có hành vi khởi kiện VAHC.

18 Chủ thể được xem là có lợi ích trong các trường hợp sau đây:

(i) Trường hợp HVHC bị kiện liên quan đến quyền hoặc quyền liên kết của họ trong tranh chấp; (ii) Trường hợp họ đã được thêm làm bên thứ ba trong việc xem xét lại hoạt động hành chính hoặc thủ tục hành chính khác; (iii) Trường hợp họ yêu cầu các cơ quan hành chính xem xét trách nhiệm pháp lý của người vi phạm theo quy định của pháp luật; (iv) Trong trường hợp thu hồi hoặc sửa đổi các hoạt động hành chính liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ; (v) Trường hợp khiếu nại được gửi đến các cơ quan hành chính để bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của chính họ và một cơ quan hành chính có nghĩa vụ xử lý các khiếu nại đã đưa ra hoặc không đưa ra quyết định và các tình huống khác có lợi ích trong hoạt động hành chính

19 Alexander Blankenagel, *tlđđ*, 1992, tr. 94.

20 Chẳng hạn, theo quy định tại Điều 64 của Luật về bảo vệ thiên nhiên và cảnh quan (Bundesnaturschutzgesetz-BnatSchG) (sửa đổi, bổ sung năm 2002) của Đức, Tổ chức Bảo vệ thiên nhiên có quyền khởi kiện nếu QĐHC vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ thiên nhiên, ảnh hưởng đến lĩnh vực hoạt động và nhiệm vụ theo điều lệ của mình, trong phạm vi được công nhận và được ủy quyền tham gia. Tại Điều 40 Bộ luật TTHC của Bồ Đào Nha, cá nhân, các hiệp hội và tổ chức bảo vệ lợi ích liên quan, cộng đồng địa phương có quyền tham gia theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ các giá trị và tài sản được Hiến pháp bảo vệ như sức khỏe cộng đồng, môi trường, đô thị, quy hoạch sử dụng đất, chất lượng cuộc sống, di sản văn hóa và tài sản của Nhà nước, của các khu tự trị và cộng đồng địa phương. Ở Trung Quốc, theo quy định tại Điều 25 của Luật Kiến tụng hành chính, Viện kiểm sát nhân dân có quyền khởi kiện VAHC ra Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật.

21 Hee-Jung Lee, “The structures and roles in judicial review of administrative litigation in Korea”, *Journal of Korean Law*, Vol. 6(1), 2006, tr. 51; Nguyễn Cửu Việt (Chủ biên), *Luật Hành chính nước ngoài*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011, tr. 520.

Trong trường hợp chủ thể khởi kiện để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, người khởi kiện phải có năng lực hành vi TTHC đầy đủ. Nếu người có quyền khởi kiện VAHC không có đầy đủ năng lực hành vi TTHC, việc khởi kiện sẽ được thực hiện thông qua người đại diện theo pháp luật. Ngoài ra, ở một số quốc gia, người có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm có quyền ủy quyền cho chủ thể khác thực hiện việc khởi kiện VAHC như Nga,²² Latvia,²³ Pháp.²⁴ Ở một số quốc gia, pháp luật TTHC cho phép các chủ thể nhất định thực hiện hành vi khởi kiện VAHC nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khác.²⁵ Như vậy, hành vi khởi kiện VAHC có thể được thực hiện thông qua người đại diện hợp pháp hay những chủ thể khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ xác định người khởi kiện trong tố tụng hành chính theo quy định của pháp luật Việt Nam

Căn cứ xác định người khởi kiện là nội dung được ghi nhận xuyên suốt trong văn bản pháp luật TTHC Việt Nam qua các thời kỳ với nội dung cụ thể khác nhau.²⁶ Hiện nay, theo quy định tại khoản 8 Điều 3 của Luật TTHC năm 2015, cơ quan, tổ chức cá nhân được xác định là người khởi kiện khi có hành vi khởi kiện VAHC.²⁷ Bên cạnh đó, theo quy định về quyền yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp²⁸ và các trường hợp Tòa án trả lại đơn khởi kiện,²⁹ quyền khởi kiện VAHC thuộc về cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm từ các đối tượng khởi kiện VAHC. Do đó, người khởi kiện trong TTHC Việt Nam được xác định qua hai căn cứ: (i) là cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm và (ii) có hành vi khởi kiện VAHC.

Thứ nhất, người khởi kiện có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm.

Trong TTHC Việt Nam, tiêu chí cụ thể xác định căn cứ này không được quy định trực tiếp trong các văn bản pháp luật TTHC. Thời kỳ trước khi Luật TTHC năm 2015 có hiệu lực thi hành,³⁰ việc giải thích “quyền và

22 Điều 125 Bộ luật TTHC của Nga.

23 Khoản 4 Điều 189 Luật TTHC của Latvia.

24 Martine Lombard, Gilles Dumont, *tlđđ*, 2007, tr. 610.

25 Theo khoản 1 Điều 39 Bộ luật TTHC của Nga, công tố viên có thể nộp đơn yêu cầu bảo vệ quyền, tự do và lợi ích hợp pháp của công dân là chủ thể của quan hệ pháp luật hành chính và các quan hệ pháp luật công khác nếu công dân không đủ sức khỏe, điều kiện về độ tuổi, không đủ năng lực hành vi để nộp đơn hoặc vì những lý do chính đáng khác.

26 Khoản 3 Điều 4 Pháp lệnh Thủ tục giải quyết các VAHC năm 1996, khoản 5 Điều 3 Luật TTHC năm 2010 và khoản 8 Điều 3 Luật TTHC năm 2015.

27 Theo quy định tại khoản 8 Điều 3 của Luật TTHC năm 2015, người khởi kiện là cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện vụ án hành chính đối với QĐHC, HVHC, quyết định kỷ luật buộc thôi việc, quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước; danh sách cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội, danh sách cử tri bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, danh sách cử tri trưng cầu ý dân.

28 Theo Điều 5 Luật TTHC năm 2015, cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền khởi kiện VAHC để yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

29 Theo điểm a khoản 1 Điều 123 của Luật TTHC năm 2015, Tòa án sẽ trả lại đơn khởi kiện nếu “người khởi kiện không có quyền khởi kiện”.

30 Luật TTHC năm 2015 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2016.

lợi ích hợp pháp bị xâm phạm” được nhận định là hoàn toàn phụ thuộc vào quan điểm của thẩm phán.³¹ Hiện nay, tuy Luật TTHC năm 2015 không trực tiếp ghi nhận về các tiêu chí xác định người có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm nhưng nội dung này được thể hiện gián tiếp thông qua quy định về QĐHC, hành vi hành chính (HVHC) bị kiện.

Theo quy định tại Điều 30 của Luật TTHC năm 2015, khiếu kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án bao gồm: QĐHC, HVHC, quyết định kỷ luật buộc thôi việc công chức giữ chức vụ từ Tổng Cục trưởng và tương đương trở xuống, quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước và danh sách cử tri. Để có thể là đối tượng khởi kiện VAHC, các khiếu kiện này phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 3 của Luật TTHC năm 2015. Theo đó, cơ quan, tổ chức, cá nhân được xem là có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm từ QĐHC khi quyết định đó làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp hoặc có nội dung làm phát sinh nghĩa vụ, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được xác định là người khởi kiện đối với HVHC khi hành vi đó làm ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Đối với các khiếu kiện khác, Luật TTHC hiện hành không quy định cụ thể điều kiện bị khởi kiện.

Thứ hai, hành vi khởi kiện VAHC là căn cứ được thể hiện xuyên suốt trong các văn bản pháp luật TTHC Việt Nam qua các thời kỳ.³² Theo quy định tại khoản 8 Điều 3 Luật TTHC năm 2015, người khởi kiện là cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện VAHC đối với QĐHC, HVHC, quyết định kỷ luật buộc thôi việc, quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước; danh sách cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội, danh sách cử tri bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, danh sách cử tri trưng cầu ý dân.

Ngoài ra, theo khoản 3 và khoản 5 Điều 117 của Luật TTHC năm 2015, nếu cá nhân có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm là người chưa thành niên, người bị mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, việc khởi kiện được thực hiện thông qua người đại diện theo pháp luật. Đối với cơ quan, tổ chức, việc khởi kiện do người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức đó thực hiện. Do đó, hành vi khởi kiện VAHC còn có thể thực hiện thông qua người đại diện theo quy định của pháp luật. Như vậy, hành vi khởi kiện VAHC có thể là hành vi của chính người khởi kiện hoặc được thực hiện thông qua người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện.

31 Nguyễn Hoàng Anh, *ltdđ*, tr. 14.

32 Theo khoản 3 Điều 4 Pháp lệnh Thủ tục giải quyết các VAHC năm 1996 (sửa đổi, bổ sung năm 1998 và 2006), khoản 6 Điều 3 Luật TTHC năm 2010 và khoản 8 Điều 3 Luật TTHC năm 2015.

3. Một số hạn chế, bất cập trong quy định về căn cứ xác định người khởi kiện trong tố tụng hành chính Việt Nam và kiến nghị hoàn thiện

3.1. Về quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm

Thứ nhất, để được xác định là người khởi kiện trong TTHC Việt Nam, cơ quan, tổ chức, cá nhân phải có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm từ các đối tượng khởi kiện VAHC. Hiện nay, căn cứ này lại không được Luật TTHC năm 2015 quy định trực tiếp, thay vào đó, khoản 8 Điều 3 của Luật TTHC năm 2015 chỉ đề cập căn cứ hành vi khởi kiện VAHC. Việc không ghi nhận cụ thể căn cứ “quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm” đã gây khó khăn cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia TTHC với tư cách là người khởi kiện và dẫn đến một số sai lầm, thiếu sót của Tòa án trong việc xác định người khởi kiện trong TTHC.³³ Nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện và bảo đảm tính thống nhất, chính xác trong việc xác định người khởi kiện, cần phải bổ sung căn cứ “quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm” trong quy định về người khởi kiện tại khoản 8 Điều 3 của Luật TTHC năm 2015.

Thứ hai, ở Việt Nam, “quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm” là căn cứ tiên quyết để cơ quan, tổ chức, cá nhân được xác định là người khởi kiện trong TTHC. Mặc dù hiện nay, tiêu chí xác định “người có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm” được thể hiện gián tiếp thông qua quy định về QĐHC và HVHC bị kiện, tuy nhiên, các quy định hiện hành còn nhiều hạn chế. Trong đó, đối với QĐHC bị kiện, pháp luật không quy định đến trường hợp QĐHC làm thay đổi nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Về HVHC, pháp luật đã không ghi nhận trường hợp HVHC làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quyền hoặc phát sinh nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân và nội dung “ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền, lợi ích hợp pháp” thiếu sự rõ ràng và chưa đầy đủ. Bên cạnh đó, đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc, quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước và danh sách cử tri bị kiện vẫn chưa được pháp luật TTHC đề cập đến.

Tư cách khởi kiện được xem là một trong những vấn đề phức tạp và rắc rối nhất của giám sát tư pháp,³⁴ vì thế, đa số quốc gia đều đưa ra những tiêu chí để xác định “người có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm”. Trong đó, người có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm trước hết phải là người mà QĐHC, HVHC bị kiện áp dụng đối với chính họ. Ngoài ra, việc xác định còn căn cứ vào mối quan hệ nhân quả giữa đối tượng khởi kiện và quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện. Mối quan hệ này có thể trực tiếp hoặc gián tiếp tùy thuộc vào quan điểm ở từng quốc gia. Ở Việt Nam, trong nhiều quan

33 Nguyễn Hoàng Yến, “Khái niệm người khởi kiện và vấn đề xác định tư cách người khởi kiện trong TTHC”, *Tạp chí Nhà nước và Pháp luật*, số 9, 2019, tr. 25.

34 Diane Longley, Rhoda James, *Administrative justice: Central issues in UK and European administrative law*, Cavendish Publishing Limited, UK, 1999, tr. 109.

điểm khoa học pháp lý và thực tiễn xét xử, quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm được hiểu dưới góc độ hẹp. Đó là người có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm trực tiếp từ các đối tượng khởi kiện VAHC.³⁵ Tuy vậy, như thế nào là “quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm trực tiếp” vẫn chưa được làm rõ. Để bảo đảm quyền khởi kiện VAHC của cơ quan, tổ chức, cá nhân và tính thống nhất trong việc xác định người khởi kiện, pháp luật cần quy định nguyên tắc xác định người “có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm”.

Trong đó, xuất phát từ điều kiện chính trị, xã hội và năng lực xét xử VAHC ở Việt Nam, quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm cần được xác định theo nguyên tắc sau đây: Người có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm là cơ quan, tổ chức, cá nhân mà QĐHC, HVHC, quyết định kỷ luật buộc thôi việc, quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước, danh sách cử tri bị khởi kiện áp dụng đối với họ; làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, nghĩa vụ hoặc lợi ích hợp pháp vụ của họ.

Thứ ba, về phạm vi chủ thể có quyền khởi kiện và được xác định là người khởi kiện trong TTHC, mục đích chính yếu của ngành luật TTHC Việt Nam từ khi ra đời cho đến nay là nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân bị xâm phạm từ hoạt động hành chính nhà nước.³⁶ Pháp luật không thừa nhận quyền khởi kiện và tư cách người khởi kiện cho chủ thể khởi kiện vì lợi ích công cộng. Thế nhưng, hoạt động hành chính nhà nước không chỉ tác động đến quyền và lợi ích của những chủ thể xác định mà còn ảnh hưởng đến các lợi ích chung. Quyền khởi kiện VAHC nhằm bảo vệ lợi ích công cộng được các học giả trên thế giới nhận định có vai trò đặc biệt quan trọng và là xu thế tất yếu. Việc thực hiện triển vọng khoa học về phát triển trong TTHC là khó thực hiện nếu không thiết lập một hệ thống kiện tụng vì lợi ích công cộng³⁷ và việc đa dạng hóa điều kiện về người khởi kiện trong vụ kiện hành chính vì lợi ích công đã trở thành một xu hướng ở nhiều quốc gia khác nhau với sự phát triển không ngừng của kinh tế xã hội.³⁸ Với nhiệm vụ bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân³⁹ và trong bối cảnh mở rộng quyền dân chủ, hội nhập quốc tế, quyền khởi kiện VAHC vì lợi ích công cộng là nội dung cần phải được pháp luật TTHC Việt Nam xem xét ghi nhận.

35 Nguyễn Thị Hà, *tlđđ*, tr. 134; Lê Việt Sơn, “Bàn về người khởi kiện, người bị kiện trong vụ án hành chính”, *Tạp chí Khoa học pháp lý*, số 4, 2013, tr. 29; Nguyễn Thị Thủy, Hoàng Quốc Hồng, *Giáo trình tố tụng hành chính Việt Nam*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, 2012, tr. 75; Nguyễn Hoàng Anh, *tlđđ*, tr. 15.

36 Điều 1 Pháp lệnh Thủ tục giải quyết các VAHC năm 1996, sửa đổi, bổ sung năm 1998; Điều 5 Luật TTHC năm 2010 và Điều 5 Luật TTHC năm 2015.

37 Jiang Bixin, *tlđđ*, 2014, tr. 20.

38 Wang Hong, *tlđđ*, 2020, tr. 105.

39 Điều 1 của Luật TTHC năm 2015.

Trong điều kiện, hoàn cảnh của Việt Nam hiện nay, việc trao quyền khởi kiện quá rộng có thể dẫn đến nguy cơ ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị của quốc gia.⁴⁰ Vì thế, quyền khởi kiện VAHC và tư cách người khởi kiện VAHC vì lợi ích công cộng cần thiết lập cho các chủ thể có năng lực pháp lý, hoạt động vì lợi ích chung. Do đó, tương tự quy định ở nhiều quốc gia trên thế giới, Luật TTHC cần ghi nhận quyền khởi kiện VAHC vì lợi ích công cộng cho các tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật. Là tổ chức có cơ cấu tổ chức chặt chẽ và chuyên nghiệp, các tổ chức xã hội luôn có sự xem xét cẩn trọng và chịu trách nhiệm về yêu cầu khởi kiện liên quan lợi ích chung thuộc phạm vi hoạt động của mình, từ đó, hạn chế sự tùy tiện, khởi kiện tràn lan. Ngoài ra, kiểm sát tố tụng công ích là một trong những chế định được thực hiện tương đối hiệu quả ở một số quốc gia như Trung Quốc, Brazil, Đức trong việc bảo vệ những lợi ích công cộng thiết yếu như bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường, đất đai, an toàn thực phẩm và dược phẩm.⁴¹ Theo Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014, Viện kiểm sát nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, bên cạnh chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp.⁴² Vì thế, tác giả đồng tình với đề xuất pháp luật TTHC Việt Nam cần quy định trong trường hợp phát hiện QĐHC, HVHC trái pháp luật, xâm phạm đến lợi ích công cộng, Viện kiểm sát có quyền kiến nghị cơ quan, tổ chức hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan, tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật. Trường hợp cơ quan, tổ chức hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan, tổ chức không thực hiện nhiệm vụ theo quy định thì Viện kiểm sát nhân dân có quyền khởi kiện VAHC ra Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật.⁴³

3.2. Về hành vi khởi kiện vụ án hành chính

Theo các quy định hiện hành, chủ thể thực hiện việc khởi kiện VAHC có thể là chính người khởi kiện hoặc người đại diện hợp pháp của người khởi kiện. Tuy nhiên, khoản 8 Điều 3 của Luật TTHC năm 2015 chỉ quy định người khởi kiện là cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện VAHC mà chưa đề cập trường hợp việc khởi kiện được thực hiện thông qua người đại diện

40 Nguyễn Mạnh Hùng, *Phân định thẩm quyền giải quyết khiếu nại hành chính và thẩm quyền xét xử hành chính ở Việt Nam*, Luận án Tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2013, tr. 136.

41 Vũ Thị Hải Yến, Bùi Việt Dương, “Tìm hiểu chế định kiểm sát tố tụng công ích của Trung Quốc”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 7, 2021, tr. 63; Lương Thị Hiền, Lê Thị Kim Oanh, “Kinh nghiệm của Brazil và Trung Quốc về việc Viện kiểm sát khởi kiện vụ án dân sự bảo vệ lợi ích công về môi trường”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 5, 2023, tr. 61.

42 Khoản 3 Điều 107 Hiến pháp năm 2013, khoản 2 Điều 3 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014.

43 Lê Ngọc Duy, “Hoàn thiện chế định kiểm sát tố tụng công ích của Viện kiểm sát nhân dân nhằm bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, số 7, 2023, tr. 58.

hợp pháp. Hạn chế này có thể dẫn đến sự nhầm lẫn khi xác định người khởi kiện trong TTHC. Trong đó, có trường hợp Tòa án đã xác định người đại diện theo pháp luật là người khởi kiện.⁴⁴

Ngoài ra, theo quy định của Luật TTHC hiện hành, hành vi khởi kiện chỉ có thể do người khởi kiện thực hiện hoặc thông qua người đại diện theo pháp luật. Luật TTHC năm 2015 không ghi nhận việc ủy quyền khởi kiện VAHC. Trong khi đó, đối với quyền khiếu nại hành chính, người khiếu nại có thể ủy quyền khiếu nại.⁴⁵ Sự giới hạn phạm vi chủ thể có hành vi khởi kiện VAHC có thể làm hạn chế quyền tiếp cận công lý của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong TTHC. Đặc biệt, trong trường hợp các QĐHC, HVHC liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều người, việc ủy quyền khởi kiện VAHC là cần thiết nhằm giúp tiết kiệm thời gian và chi phí tố tụng cho các chủ thể trong TTHC.

Thứ ba, hành vi khởi kiện VAHC nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi mà không có người khởi kiện.

Nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi mà không có người khởi kiện, khoản 3 Điều 25 của Luật TTHC năm 2015 quy định Viện kiểm sát có quyền kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú cử người giám hộ đứng ra khởi kiện VAHC để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người đó. Đây là quy định mang ý nghĩa nhân văn nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các chủ thể không có năng lực hành vi TTHC đầy đủ. Thế nhưng, quy định này lại mâu thuẫn với các quy định hiện hành về giám hộ. Bởi lẽ, không phải bất cứ trường hợp nào Ủy ban nhân dân cấp xã đều có thẩm quyền cử người giám hộ. Theo khoản 1 Điều 54 Bộ luật Dân sự năm 2015, đối với người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ.⁴⁶ Tòa án tuyên bố người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự sẽ quyết định người đại diện theo pháp luật của người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự và phạm vi đại diện.⁴⁷

Ngoài ra, trong trường hợp người đại diện theo pháp luật của những chủ thể này không thể thực hiện việc khởi kiện, khi đó, nếu Ủy ban nhân dân cấp xã cử người giám hộ khởi kiện sẽ trái với quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Theo quy định này, một người chỉ có thể được một người giám hộ, trừ trường hợp cha, mẹ cùng giám hộ cho con

44 Nguyễn Hoàng Yến, *tlđđ*, 2019, tr. 25.

45 Theo điểm a khoản 1 Điều 12 của Luật Khiếu nại năm 2011.

46 Theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015.

47 Khoản 1 Điều 24 Bộ luật Dân sự năm 2015.

hoặc ông, bà cùng giám hộ cho cháu. Vì thế, để bảo vệ hiệu quả quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi mà không có người khởi kiện, quyền khởi kiện VAHC cần được trao cho các tổ chức xã hội như Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, Hội Người cao tuổi Việt Nam, Hội Bảo vệ người khuyết tật và trẻ em mồ côi Việt Nam... Các tổ chức này sẽ tự mình khởi kiện hoặc khi có đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân, các cá nhân, tổ chức khác nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi mà không có người khởi kiện.

Như vậy, nhằm bảo đảm quyền tham gia tố tụng của người khởi kiện và tính thống nhất trong việc xác định người khởi kiện, quy định về căn cứ xác định người khởi kiện cần được hoàn thiện. Trong đó, bên cạnh ghi nhận nguyên tắc xác định người có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm, quy định về người khởi kiện tại khoản 8 Điều 3 của Luật TTHC năm 2015 cần sửa đổi, bổ sung với nội dung sau đây: “Người khởi kiện là cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền, lợi ích hợp pháp bị xâm phạm từ QĐHC, HVHC, quyết định kỷ luật buộc thôi việc, quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước, danh sách cử tri và khởi kiện VAHC nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình hoặc được các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết VAHC để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người đó; các tổ chức được pháp luật quy định khởi kiện VAHC nhằm bảo vệ lợi ích công cộng”. ●

Tài liệu tham khảo

- [1] Alexander Blankenagel, “French and German administrative law with some English comparisons”, *International and Comparative Law Quarterly*, Vol. 14(4), 1965
- [2] Alexander Blankenagel, “The concept of subjective rights as the focal point of German Administrative Law”, *Tel Aviv University Studies in Law*, Vol. 11, 1992
- [3] Nguyễn Hoàng Anh, “Về “Quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm” trong việc xác định tư cách người khởi kiện hành chính: Quan niệm trên thế giới và ở Việt Nam”, *Tạp chí Nhà nước và Pháp luật*, số 08, 2013 [trans: Nguyen Hoang Anh, “On “legal rights and interests being violated” in determining the standing of administrative plaintiffs: Global perspectives and Vietnam’s approach”, *State and Law Journal*, No. 08, 2013]
- [4] Caleb Nelson, “Standing and remedial rights in administrative law”, *Virginia Law Review*, Vol. 105(4), 2019
- [5] Dacian C. Dragos, Bogdana Neamtu, *Alternative dispute resolution in European administrative law*, Springer, New York
- [6] David Stott, Alexandra Felix, *Principles of administrative law*, Cavendish Publishing Limited, London, 1997
- [7] Diane Longley, Rhoda James, *Administrative justice: Central issues in UK and European administrative law*, Cavendish Publishing Limited, UK, 1999
- [8] Le Ngọc Duy, “Hoàn thiện chế định kiểm sát tố tụng công ích của Viện kiểm sát nhân dân nhằm bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, số 7, 2023 [trans: Le Ngọc Duy,

- "Improving the public interest prosecution mechanism of people's procuracy to protect human rights and citizen rights in the socialist rule of law state of Vietnam", *Prosecution Science Journal*, No. 7, 2023]
- [9] Franz Reimer, "Pháp điển hóa, kiểm soát, Châu Âu hóa: Hiện trạng của Luật Hành chính Đức", *Tạp chí Luật học*, Đặc san Tìm hiểu hệ thống pháp luật Cộng Hòa Liên bang Đức, số 09 [trans: Franz Reimer, "Codification, control, Europeanization: The current state of German administrative law", *Law Journal*, Special Issue on exploring the legal system of the federal republic of Germany, No. 09, 2011]
- [10] Nguyễn Thị Hà, *Xét xử sơ thẩm vụ án hành chính ở Việt Nam*, Luận án Tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2017 [trans: Nguyen Thi Ha, *First-instance adjudication of administrative cases in Vietnam*, Doctoral Dissertation in Law, Hanoi Law University, Hanoi, 2017]
- [11] Hee-Jung Lee, "The structures and roles in judicial review of administrative litigation in Korea", *Journal of Korean Law*, Vol. 6(1), 2006
- [12] Lương Thị Hiền, Lê Thị Kim Oanh, "Kinh nghiệm của Brazil và Trung Quốc về việc Viện kiểm sát khởi kiện vụ án dân sự bảo vệ lợi ích công về môi trường", *Tạp chí Kiểm sát*, số 5, 2023 [trans: Luong Thi Hien, Le Thi Kim Oanh, "Experiences of Brazil and China in procuracy's initiating civil lawsuits to protect public environmental interests", *Prosecution Review*, No. 5, 2023]
- [13] Nguyễn Mạnh Hùng, *Phân định thẩm quyền giải quyết khiếu nại hành chính và thẩm quyền xét xử hành chính ở Việt Nam*, Luận án Tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội 2013 [trans: Nguyen Manh Hung, *Delineating the jurisdiction of administrative complaint resolution and administrative adjudication in Vietnam*, Doctoral Dissertation in Law, Hanoi Law University, Hanoi, 2013]
- [14] Jiang Bixin, "Improvement of the administrative litigation system from macroscopic perspective", *Frontiers of Law in China*, Vol. 9(1), 2014
- [15] John Alder, *Constitutional and administrative law*, Palgrave, 2015
- [16] Kuk Cho, *Litigation in Korea*, Edward Elgar, UK, 2010
- [17] Martine Lombard, Gilles Dumont, *Pháp luật hành chính của Cộng hòa Pháp*, Nxb. Tư pháp, 2007 [trans: Martine Lombard, Gilles Dumont, *Administrative law of the French republic*, Justice Publishing House, Hanoi, 2007]
- [18] Peter Cane, *Administrative law*, Oxford University Press, 2011
- [19] Lê Việt Sơn, "Bàn về người khởi kiện, người bị kiện trong vụ án hành chính", *Tạp chí Khoa học pháp lý*, số 4, 2013 [trans: Le Viet Son, "Discussing the plaintiff and defendant in administrative cases", *Journal of Legal Sciences*, No. 4, 2013]
- [20] Susan Rose-Ackerman, Peter L. Lindseth, *Comparative administrative law*, Edward Elgar, UK, 2010
- [21] Nguyễn Thị Thủy, "Quyền khởi kiện và vấn đề xác định người khởi kiện trong vụ án hành chính", *Tạp chí Luật học*, số 04, 2005 [trans: Nguyen Thi Thuy, "The right to sue and the issue of identifying plaintiffs in administrative cases", *Law Journal*, No. 04, 2005]
- [22] Nguyễn Thị Thủy, Hoàng Quốc Hồng, *Giáo trình tố tụng hành chính Việt Nam*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2012 [trans: Nguyen Thi Thuy, Hoang Quoc Hung, *Textbook of Vietnamese administrative procedural law*, Vietnam Education Publishing House, Hanoi, 2012]
- [23] Nguyễn Cửu Việt (Chủ biên), *Luật Hành chính nước ngoài*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2011 [trans: Nguyen Cuu Viet (Editor-in-Chief), *Foreign administrative law*, Hanoi National University Publishing House, Hanoi, 2011]
- [24] Vũ Thị Hải Yến, Bùi Việt Dương, "Tìm hiểu chế định kiểm sát tố tụng công ích của Trung Quốc", *Tạp chí Kiểm sát*, số 7, 2021 [trans: Vu Thi Hai Yen, Bui Viet Duong, "Exploring the public interest prosecution mechanism of China", *Prosecution Review*, No. 7, 2021]
- [25] Nguyễn Hoàng Yến, "Khái niệm người khởi kiện và vấn đề xác định tư cách người khởi kiện trong TTHC", *Tạp chí Nhà nước và Pháp luật*, số 9, 2019 [trans: Nguyen Hoang Yen, "The concept of plaintiff and the issue of determining plaintiff standing in administrative proceedings", *State and Law Journal*, No. 9, 2019]
- [26] Wang Hong, "Administrative litigation plaintiff qualification in Germany: Enlightenment to Chinese Law", *Cross-Cultural Communication*, Vol. 16(01), 2020